

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 7684/STC-BVG

TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 11 năm 2018

Về xây dựng phương án giá dịch vụ
sử dụng diện tích bán hàng tại chợ
trên địa bàn thành phố

Kính gửi: Ủy ban nhân dân 24 quận huyện.

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố tại Công văn số 2650/UBND-KT ngày 14 tháng 6 năm 2018 về giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại các chợ được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách trên địa bàn thành phố, trong đó: “Giao Sở Công thương chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Cục Thuế hướng dẫn Ủy ban nhân dân quận – huyện, Ban Quản lý các chợ được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nội dung, phương pháp, cách thức xây dựng bảng giá chi tiết, thực tế tại từng chợ, áp dụng thực hiện từ tháng 01 năm 2019 trở đi; trình Ủy ban nhân dân thành phố trong tháng 9 năm 2018 để xem xét, quyết định”.

Ngày 21 tháng 6 năm 2018, tại cuộc họp do Sở Công thương chủ trì với sự tham gia của đại diện Ủy ban nhân dân 24 quận huyện, đại diện Sở Tài chính đã hướng dẫn cụ thể việc xây dựng phương án giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách (gọi tắt là phương án giá) theo quy định tại Thông tư số 25/2014/TT-BTC ngày 17 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính Quy định phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ.

Tuy nhiên, qua theo dõi, Sở Tài chính nhận thấy việc xây dựng phương án giá tại các quận huyện chưa thống nhất; một số đơn vị chưa đảm bảo tính đúng tính đủ các chi phí cấu thành giá dịch vụ theo quy định; có trường hợp quận huyện chưa quan tâm rà soát, có ý kiến về phương án giá để có văn bản gửi Sở Tài chính thẩm định. Để việc xây dựng phương án giá đúng quy định pháp luật và phù hợp tình hình thực tế, đồng thời đảm bảo tiến độ áp dụng mức giá mới từ ngày 01 tháng 01 năm 2019, Sở Tài chính đề nghị Ủy ban nhân dân các quận huyện quan tâm chỉ đạo việc xây dựng phương án giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ như sau:

I. Cơ sở pháp lý xây dựng phương án giá:

- Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2003 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ;

- Nghị định số 114/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2009 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2003 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ;

- Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;

- Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;

- Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác;

- Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành của một số điều của Luật giá;

- Thông tư số 233/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2014/TT-BTC hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành của một số điều của Luật giá;

- Thông tư số 25/2014/TT-BTC ngày 17 tháng 02 năm 2014 của Bộ Tài chính quy định phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ;

- Thông tư số 145/2017/TT-BTC ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác;

- Thông tư số 45/2018/TT-BTC ngày 07 tháng 5 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

Ngoài các văn bản nêu trên, căn cứ vào đặc điểm và tình hình thực tế của từng chợ, Ủy ban nhân dân quận huyện bổ sung thêm các văn bản pháp lý có liên quan.

II. Phương pháp xây dựng giá dịch vụ:

Tại Thông tư số 25/2014/TT-BTC ngày 17 tháng 02 năm 2014 của Bộ Tài chính quy định phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ (*gọi tắt là Thông tư số 25/2014/TT-BTC*), trong đó quy định 02 phương pháp định giá: phương pháp so sánh và phương pháp chi phí.

III. Biểu mẫu phương án giá: thực hiện theo Phụ lục số 2 đính kèm Quyết định số 62/2017/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Ban hành Quy định về cơ chế quản lý, điều hành về giá tại thành phố Hồ Chí Minh.

IV. Nội dung phương án giá:

Về nội dung chi phí được kết cấu để tính giá dịch vụ: do các chợ có đặc điểm vị trí, quy mô, nhân sự, ngành nghề kinh doanh... khác nhau nên các khoản chi phí để tính giá dịch vụ tại từng chợ sẽ khác nhau. Do đó, đề nghị Ủy ban nhân dân quận huyện căn cứ Thông tư số 25/2014/TT-BTC ngày 17 tháng 02 năm 2014 của Bộ Tài chính quy định phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ và Thông tư số 145/2017/TT-BTC ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính, các quy định pháp luật có liên quan và tình hình thực tế tại từng chợ để chỉ đạo, hướng dẫn việc xây dựng phương án giá và có ý kiến cụ thể đối với từng nội dung trong phương án giá trước khi gửi Sở Tài chính thẩm định.

Một số các nội dung chi phí tại phương án giá đề nghị Ủy ban nhân dân quận huyện cần lưu ý:

1- Chi tiền lương theo ngạch, bậc, chức vụ và các khoản phụ cấp: thực hiện theo chế độ hiện hành do Nhà nước quy định đối với đơn vị sự nghiệp công lập và nhân sự thực tế tại đơn vị.

Trong quá trình xây dựng, rà soát, đề nghị các đơn vị phải kết hợp đối chiếu với quy định tại mục 3.1 điểm 3 phần II Thông tư số 06/2003/TT-BTM ngày 15 tháng 8 năm 2003 của Bộ Thương mại về việc hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Ban Quản lý chợ: "*Ban Quản lý chợ có Trưởng ban và 1 đến 2 Phó trưởng ban*"; quy định của Bộ Luật lao động, các văn bản có liên quan về chế độ làm thêm giờ và các chế độ phụ cấp.

2- Chi trích khấu hao tài sản cố định: thực hiện theo quy định tại Thông tư số 45/2018/TT-BTC ngày 07 tháng 5 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp; và các quy định pháp luật khác có liên quan.

3- Chi hoạt động chuyên môn: căn cứ định mức do cơ quan có thẩm quyền ban hành (*nếu có*), quy chế chi tiêu nội bộ theo quy định và kết quả hoạt động thực tế (*căn cứ theo hóa đơn, chứng từ trong 03 năm gần nhất*).

4- Chi quản lý: căn cứ định mức do cơ quan có thẩm quyền ban hành (nếu có), quy chế chi tiêu nội bộ theo quy định và kết quả hoạt động thực tế (căn cứ theo hóa đơn, chứng từ trong 03 năm gần nhất).

5- Tiền thuê đất, sử dụng đất: đề nghị Ủy ban nhân dân quận huyện thực hiện theo hướng dẫn của Cục Thuế thành phố.

V. Phối hợp thực hiện:

Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 9 Thông tư số 25/2014/TT-BTC ngày 17 tháng 02 năm 2014 của Bộ Tài chính quy định phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ; để thống nhất, tiết kiệm thời gian trong thẩm định phương án giá, đồng thời nhằm đảm bảo mặt bằng giá dịch vụ vừa phản ánh đúng tình hình thị trường nhưng phải cân đối, hài hòa giữa các quận huyện và giữa các chợ trong cùng một khu vực, địa bàn; đề nghị Ủy ban nhân dân 24 quận huyện tổng hợp, rà soát và cung cấp cho Sở Tài chính các tài liệu sau:

1- Biểu mẫu phương án giá: đã nêu tại phần III;

2- Văn bản của Ủy ban nhân dân 24 quận huyện đề nghị Sở Tài chính thẩm định phương án giá, trong đó có ý kiến cụ thể của Ủy ban nhân dân quận huyện đối với từng khoản chi phí cấu thành giá đã được xây dựng trên cơ sở quy định của pháp luật hiện hành chưa; so sánh mức giá đề xuất với mức giá liền kề, nêu rõ nguyên nhân tăng, giảm; dự kiến tác động của mức giá mới đến sản xuất, đời sống và đến thu chi ngân sách nhà nước;

3- Các văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành; văn bản của Cục thuế ý kiến về tiền thuê đất; quy chế chi tiêu nội bộ theo quy định; bảng lương; hóa đơn chứng từ; ... và các văn bản có liên quan đến cơ sở xác định giá;

4- Tổng hợp ý kiến của các tổ chức, cá nhân ảnh hưởng và có liên quan đối với mức giá được xây dựng;

Trong thời gian 10 ngày làm việc kể từ thời điểm tiếp nhận đầy đủ các tài liệu nêu trên, Sở Tài chính sẽ có ý kiến cụ thể đối với các phương án giá do Ủy ban nhân dân 24 quận huyện xây dựng. Đồng thời Sở Tài chính sẽ phối hợp với các sở ngành có liên quan tiếp tục thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố tại Công văn số 2650/UBND-KT ngày 14 tháng 6 năm 2018 đã nêu trên.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND TP (để b/c);
- Sở Công thương; Sở TNMT;
- Cục Thuế TP;
- GD, Phó GD Khối;
- Lưu: VT, BVG; (CAT) (4).

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Huỳnh Thị Thanh Hiền